

## BÁO CÁO

Chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh  
và tình hình kinh tế - xã hội tháng 5 năm 2018;  
nhiệm vụ trọng tâm tháng 6 năm 2018

### I. HOẠT ĐỘNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁNG 5 NĂM 2018

Ngoài việc dự họp, làm việc theo triệu tập của Trung ương, của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, các đồng chí Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh đã có 18 cuộc làm việc, kiểm tra tại các huyện, thành phố và 33 cuộc làm việc với sở, ban ngành để giải quyết công việc theo thẩm quyền. Đồng thời, đã triển khai các nhiệm vụ trọng tâm sau:

Các nội dung công việc trọng tâm đã thực hiện:

- Chỉ đạo tổ chức thi tuyển và thành lập Hội đồng tuyển chọn Phương án tôn tạo, phục dựng Di tích lịch sử Nhà ngục Kon Tum; triển khai các nội dung liên quan đến thi trung học phổ thông Quốc gia năm 2018 tỉnh Kon Tum.

- Chỉ đạo các nội dung liên quan đến việc thực hiện Phương án thí điểm giao rừng gắn với hỗ trợ cộng đồng, hộ gia đình phát triển kinh tế rừng trên địa bàn tỉnh Kon Tum; triển khai công tác khoán bảo vệ rừng cho người dân; lắp đặt hệ thống camera giám sát tại các Trạm, chốt liên ngành quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh; xử lý vụ việc vận chuyển gỗ trái phép của Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Đắk Tô; kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm về khai thác cát, sỏi, quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án đường giao thông kết nối từ đường Hồ Chí Minh đi Quốc lộ 24 và Dự án tuyến tránh đường Hồ Chí Minh đoạn qua thành phố Kon Tum; tăng cường các giải pháp thực hiện công tác đảm bảo an toàn đập công trình thủy lợi trước mùa mưa, lũ năm 2018.

- Chỉ đạo làm rõ nội dung liên quan Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2018 - 2020 trên địa bàn tỉnh; triển khai thực hiện cơ chế đặc thù trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh; công nhận và cấp chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Kon Tum năm 2018 cho 12 sản phẩm<sup>(1)</sup> và 09 cơ sở công nghiệp nông thôn<sup>(2)</sup>.

- Chỉ đạo chấn chỉnh tình trạng nợ đọng các chế độ bảo hiểm bắt buộc trên địa bàn tỉnh; kiểm tra, làm rõ các huyện, thành phố thiếu trách nhiệm trong việc lập

<sup>(1)</sup> Nước ép chanh dây; Nước ép sâm dây; Nước ép Sim rừng; Rượu gạo lúa đỏ; Tinh dầu tiêu rừng; Cà phê DakMark túi lọc chôn; Cà phê bột Hải Tinh; Cà phê Ngọc Nguyên; Rượu sấm Ngok Linh; Rượu sấm Ngũ vị tử; Cà phê Da vàng 28; Cà phê bột Thanh Hương.

<sup>(2)</sup> Công ty TNHH MTV Sim Thiên Sơn; Công ty TNHH Hoàng Tùng; Hợp tác xã nông nghiệp Tuyết Sơn; Công ty TNHH MTV Nguyễn Huy Hùng; Hợp tác xã kiểu mới sản xuất nông nghiệp & DVTM Hải Tinh; Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Nữ Hạnh; Công ty TNHH Thái Hòa; Hộ kinh doanh Da Vàng; Hộ kinh doanh Lưu Bách Chung.

danh sách hộ đói giáp hạt không đúng đối tượng; tăng cường công tác đảm bảo vệ sinh tại các trường học trên địa bàn.

- Chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương kiểm tra, xác định rõ nguyên nhân gây lún, nứt, hư hỏng nhà, công trình kiến trúc của các hộ dân sinh sống dọc hai bên đường Hồ Chí Minh đoạn Tân Cảnh - Kon Tum; tăng cường tuần tra, kiểm soát nhằm đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn, nhất là đảm bảo an toàn giao thông các tuyến đường đi qua khu vực trường học, trung tâm thương mại.

- Giao chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động doanh nghiệp năm 2018; chỉ đạo triển khai cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cấp nước Kon Tum; xử lý một số vấn đề chuyên tiếp trong quản lý, sử dụng tài sản công; thống nhất chủ trương xử lý bán đấu giá tài sản trên đất của Công ty Đầu tư Phát triển hạ tầng Khu kinh tế.

- Triển khai thực hiện số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; kiểm tra bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; chấn chỉnh tình trạng in, dán quảng cáo và phản hồi thông tin phản ánh của cơ quan báo chí; đề nghị đính chính bài viết “Du lịch Kon Tum hành trình phát triển bền vững”.

- Chỉ đạo phối hợp tăng cường tuyên truyền bảo vệ thành quả công tác phân giới, cắm mốc và quản lý biên giới đất liền trên địa bàn tỉnh; triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù, người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 - 2021”; tuyên truyền, vận động, đấu tranh ngăn chặn sự xâm nhập của “*Hội thánh Đức Chúa Trời*”;...

- Xử lý các vấn đề đột xuất, cấp bách của tỉnh; Tiếp công dân định kỳ tháng 5 năm 2018.

## II. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI

### 1. Về kinh tế

- Sản xuất nông nghiệp: Tính đến ngày 15/5/2018, trên địa bàn tỉnh đã thu hoạch được 4.620 ha lúa vụ Đông Xuân, chiếm 65,1% tổng diện tích gieo trồng, sản lượng thu hoạch ước đạt 21.663 tấn, tăng 5,9% so với cùng kỳ năm trước; đã gieo trồng được 26.048 ha vụ Mùa, đạt 41,6% kế hoạch và bằng 86,6% so với cùng kỳ năm trước<sup>(3)</sup>. Diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 1.100 ha<sup>(4)</sup>; sản lượng thủy sản đạt 1.677 tấn, đạt 45,3%. Tình hình chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn tương đối ổn định<sup>(5)</sup>.

<sup>(3)</sup> Cây lương thực: Diện tích đã gieo trồng 3.005 ha, đạt 13,6% so với kế hoạch và bằng 72,8% so với cùng kỳ (trong đó, diện tích lúa ruộng đã xuống giống 1.185 ha, đạt 9,5% kế hoạch và bằng 38,3% so với cùng kỳ; diện tích lúa rẫy đã xuống giống 1270 ha, đạt 29,8% kế hoạch, tăng 201% so với cùng kỳ; diện tích ngô đã xuống giống 550 ha đạt 10,2% kế hoạch và bằng 90,2 % so với cùng kỳ). Cây có củ, có bột: Diện tích đã gieo trồng 21.888 ha, đạt 57,5% kế hoạch và bằng 85,5% so với cùng kỳ. Cây rau, đậu: Đã trồng được 906 ha (rau các loại 732 ha, đậu các loại 174 ha). Cây công nghiệp lâu năm: Người dân đang chuẩn bị đất và đào hố.

<sup>(4)</sup> Diện tích nuôi ao hồ nhỏ ước đạt 644 ha, đạt 103% kế hoạch; diện tích nuôi mặt nước lớn ước đạt 456 ha, đạt 80% kế hoạch. Ngoài ra, số lượng lồng nuôi trên địa bàn đạt 265 lồng, đạt 100% kế hoạch.

<sup>(5)</sup> Tổng đàn gia súc trên địa bàn tỉnh là 228.997 con, trong đó, đàn trâu 30.609 con, đàn bò 65.567 con; đàn lợn 132.821 con. Tổng đàn gia cầm toàn tỉnh là 732.790 con.

- Tình hình dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi: Trong tháng, trên địa bàn tỉnh không phát hiện các dịch bệnh nguy hiểm trên gia súc, gia cầm (*như lở mồm long móng, cúm gia cầm, tai xanh ở lợn và bệnh đại động vật*). Các dịch bệnh thông thường khác trên gia súc, gia cầm và sâu bệnh hại cây trồng có diễn ra nhưng không đáng kể và đã được điều trị kịp thời.

- Về phát triển lâm nghiệp và công tác phòng cháy chữa cháy, quản lý bảo vệ rừng (PCCC & QLBR): Đã phân công trực, tuần tra nghiêm túc và thường xuyên để nắm bắt, kịp thời xử lý các thông tin liên quan đến PCCC & QLBR. Trong tháng, trên địa bàn toàn tỉnh không xảy ra cháy rừng; tuy nhiên đã phát hiện 40 vụ vi phạm về bảo vệ và phát triển rừng với khối lượng vi phạm hơn 747 m<sup>3</sup> gỗ tròn, quy tròn các loại với diện tích rừng bị thiệt hại gần 0,8 ha và đã tiến hành xử lý theo quy định<sup>(6)</sup>.

- Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tháng 5 năm 2018 ước tính giảm 9,69% so với tháng trước và tăng 21,58% so cùng kỳ năm trước. Lũy kế trong 5 tháng đầu năm 2018, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 13,60%<sup>(7)</sup> so với cùng kỳ năm trước. Trong 5 tháng đầu năm 2018, nhìn chung, tình hình hoạt động sản xuất ngành công nghiệp của các đơn vị, cơ sở trên địa phương đối ổn định, một số nhóm ngành có chỉ số sản xuất tăng cao so với cùng kỳ<sup>(8)</sup>.

- Tình hình hoạt động thương mại và dịch vụ trên địa bàn tỉnh trong tháng 5/2018 tương đối ổn định. Giá cả mặt hàng xây dựng có xu hướng tăng cao do nhu cầu xây dựng công trình nhiều. Tổng mức lưu chuyển hàng hoá bán lẻ và doanh thu dịch vụ trên thị trường tháng ước đạt 1.371 tỷ đồng, tăng 3,8% so với tháng trước và tăng 10,3% so với cùng kỳ; lũy kế trong 5 tháng đầu năm 2018 ước đạt 6.504 tỷ đồng, tăng 8,13% so với cùng kỳ và đạt 36,1% so với kế hoạch.

- Trong tháng, thu ngân sách nhà nước ước đạt gần 161,5 tỷ đồng, chi ngân sách địa phương ước thực hiện 614 tỷ đồng. Lũy kế trong 5 tháng đầu năm 2018, thu ngân sách nhà nước ước đạt 1.033 tỷ đồng, đạt 47,2% dự toán và bằng 110,7% so với cùng kỳ năm trước; chi ngân sách địa phương ước đạt 2.450 tỷ đồng, đạt 30,5% nhiệm vụ chi và bằng 139,4% so với cùng kỳ năm trước<sup>(9)</sup>.

- Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2018 của tỉnh giao là 2.380.204 triệu đồng<sup>(10)</sup>, giải ngân đến ngày 25/5/2018 là 470.751 triệu đồng, đạt 19,78% kế hoạch vốn địa phương giao (*chi tiết tại phụ lục số 02 và 03 kèm theo*). Hiện nay, tỉnh đang tích cực đôn đốc, chỉ đạo các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải ngân kế

<sup>(6)</sup> Trong tháng đã xử lý 36 vụ (xử lý hành chính 34 vụ, xử lý hình sự 02 vụ). Tổng khối lượng tang vật, phương tiện tịch thu 95,32 m<sup>3</sup> gỗ quy tròn các loại; 0,175 tấn gốc rễ; 04 xe máy; 02 cửa xăng. Tổng số tiền phải thu theo quyết định xử lý 285 triệu đồng. Tiền bán lâm sản, phương tiện tịch thu 238,45 triệu đồng. Tình hình vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng giảm về số vụ và tăng mức độ thiệt hại, số vụ vi phạm giảm 29 vụ (giảm 42%), khối lượng vi phạm tăng 521,064 m<sup>3</sup> gỗ tròn, quy tròn các loại (tăng 230%) so với cùng kỳ năm 2017.

<sup>(7)</sup> Trong đó, ngành công nghiệp khai khoáng tăng 14,54%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 12,81%; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 14,15%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 19,37% so với cùng kỳ năm trước.

<sup>(8)</sup> Trong đó ngành công nghiệp chế biến, chế tạo duy trì hoạt động ổn định và phát triển, có mức tăng trưởng khá so cùng kỳ năm trước, các nhà máy sản xuất tinh bột sản do nguồn nguyên liệu đảm bảo đã hoạt động tương đối ổn định. Riêng Công ty Cổ phần Đường Kon Tum sản xuất trong tháng 01, tháng 02 chưa ổn định nên sản lượng đường giảm so với cùng kỳ năm trước. Ngành sản xuất bàn, ghế tình hình tiêu thụ sản phẩm đến thời điểm hiện tại có thuận lợi hơn. Các ngành sản xuất khác như sản xuất trang phục, chế biến gỗ, sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại... tình hình sản xuất, tiêu thụ sản phẩm tương đối ổn định.

<sup>(9)</sup> Bao gồm nhiệm vụ chi năm 2017 chuyển sang.

<sup>(10)</sup> Chưa tính kế hoạch vốn năm 2017 kéo dài thời gian giải ngân sang năm 2018. Hiện nay, địa phương đang triển khai giao kế hoạch cụ thể cho các đơn vị triển khai thực hiện.

hoạch vốn đã được giao. Trong tháng, đã cấp giấy chứng nhận đăng ký cho 12 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký là 118,8 tỷ đồng.

- Trong tháng, mặt bằng lãi suất cho vay từ đầu năm đến nay trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định<sup>(11)</sup>. Ước tính đến ngày 31/5/2018, so với đầu năm 2018, tổng dư nợ tín dụng trên địa bàn ước đạt 25.600 tỷ đồng, tăng 4,1%; tổng số dư huy động vốn toàn địa bàn ước đạt 13.600 tỷ đồng, tăng 3,2%; tổng nợ xấu khoảng 410 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 1,60% tổng dư nợ tín dụng.

- Tiếp tục chỉ đạo, thực hiện tốt việc đồn điền, tích tụ đất nông nghiệp để xây dựng “Cánh đồng lớn” nhằm góp phần thực hiện hiệu quả Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến trên địa bàn tỉnh; việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các cá nhân, tổ chức và công tác đấu giá quyền sử dụng đất; giải quyết có hiệu quả tình trạng đất chông lán, đất lán chiếm trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo tăng cường thực hiện kiểm soát dự án đầu tư sử dụng nhiều năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn tỉnh. Triển khai Tuần lễ Quốc gia Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Kon Tum năm 2018.

- Triển khai công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phục vụ nhu cầu đi lại của người dân, đặc biệt trong dịp chuẩn bị tổ chức kỳ thi tuyển sinh THPT Quốc gia và công tác tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2018. Phân bổ kinh phí Quỹ bảo trì đường bộ Trung ương cấp cho địa phương năm 2017, 2018 để sửa chữa một số công trình giao thông trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo các đơn vị quản lý đường, Thanh tra Giao thông tiếp tục phối hợp với chính quyền địa phương tăng cường quản lý hành lang an toàn đường bộ, lập biên bản vi phạm hành chính các trường hợp phát sinh vi phạm mới bản giao cho Ủy ban nhân dân huyện, xã vận động tháo dỡ<sup>(12)</sup>. Trong 5 tháng đầu năm 2018, doanh thu vận tải, kho bãi trên địa bàn tỉnh ước đạt 653,7 tỷ đồng, tăng 12,65% so với cùng kỳ năm trước<sup>(13)</sup>.

- Tiếp tục duy trì các hoạt động đảm bảo các điều kiện cho các doanh nghiệp hoạt động trong Khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp. Triển khai tốt các dự án đầu tư bằng nguồn ngân sách nhà nước và tăng cường thu hút các doanh nghiệp đầu tư tại Khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp. Hoạt động xuất nhập cảnh và xuất nhập khẩu trong tháng tại cửa khẩu Quốc tế Bờ Y tiếp tục sôi động với 23.346 lượt khách và 3.194 lượt phương tiện xuất nhập cảnh; giá trị xuất nhập khẩu ước đạt gần 20,9 triệu USD.

## **2. Văn hóa - Xã hội**

- Tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động năm 2018 trên địa bàn tỉnh<sup>(14)</sup>. Công tác lao động, giải quyết việc làm

<sup>(11)</sup> Mức lãi suất cho vay phổ biến từ 6,8-8%/năm đối với cho vay ngắn hạn và từ 8-11%/năm đối với cho vay trung và dài hạn. Một số ngân hàng áp dụng lãi suất cho vay thấp hơn đối với khách hàng truyền thống, có tín nhiệm và khả năng tài chính tốt từ 5,5-6,5%/năm. Đối với lãi suất cho vay USD, phổ biến ở mức 3%/năm đối với một số nhóm đối tượng ưu tiên, vay ngắn hạn và ở mức 5-6,8% đối với cho vay trung và dài hạn.

<sup>(12)</sup> Trong tháng, có 18 trường hợp vi phạm mới (thành phố Kon Tum: 02 vụ; huyện Kon Rẫy: 05 vụ; huyện Đăk Glei: 01 vụ; huyện Kon Plông: 01 vụ; huyện Đăk Hà: 01 vụ; huyện Đăk Tô: 01 vụ; huyện Ngọc Hồi: 04 vụ; huyện Tu Mơ Rông 02 vụ; huyện Sa Thầy 01 vụ).

<sup>(13)</sup> Vận tải hành khách: Doanh thu đạt 250.658 triệu đồng, tăng 11,87%; vận chuyển đạt 4.737 nghìn lượt khách, tăng 10,13%; luân chuyển đạt 598.117 nghìn lượt khách.km, tăng 9,16%. Vận tải hàng hoá: Doanh thu đạt 400.456 triệu đồng, tăng 13,17%; Vận chuyển đạt 4.595 nghìn tấn, tăng 11,01%; luân chuyển đạt 228.115 nghìn tấn.km, tăng 10,62%. Hoạt động kho bãi, hỗ trợ vận tải, doanh thu đạt 2.603,84 triệu đồng, tăng 9,66%.

<sup>(14)</sup> Trong tháng, tổ chức Lễ phát động hưởng ứng tháng hành động ATVSLĐ năm 2018 tại Quảng trường 16/3, thành phố Kon Tum (ngày 08/5/2018); thành lập 4 đoàn và tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình hưởng ứng Tháng hành động và thực hiện công

được quan tâm; tổng số lao động được tạo việc làm thông qua chương trình việc làm từ đầu năm đến nay là 410 lao động, đạt 24,8%<sup>(15)</sup>. Chỉ đạo thực hiện gắn kết giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp và chấn chỉnh tình trạng nợ đọng các chế độ bảo hiểm bắt buộc trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục duy trì các lớp cao đẳng, trung cấp nghề cho 721 học viên<sup>(16)</sup>; tổ chức đào tạo nghề 1.262/3.140 lao động nông thôn, đạt 40,19% kế hoạch. Các chính sách cho người có công, người nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, bảo vệ chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới được tiếp tục quan tâm thực hiện kịp thời, theo đúng quy định.

- Đã tổ chức kiểm tra học kỳ II cấp THCS và lớp 10, 11 năm học 2017-2018 và xét thi đua, khen thưởng năm học 2017-2018 trên địa bàn tỉnh. Kiểm tra việc tổ chức nghiệm thu, bàn giao trẻ 5 tuổi dân tộc thiểu số ở các huyện, thành phố; bàn giao học sinh hoàn thành chương trình tiểu học. Tổ chức họp Ban Chỉ đạo cấp tỉnh thi THPT quốc gia 2018; chuẩn bị các công việc cho Kỳ thi THPT quốc gia. Xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành giáo dục năm học 2018-2019.

- Tổng kết 10 năm triển khai, thực hiện Chiến lược Dân số và sức khỏe sinh sản Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và sơ kết 02 năm triển khai Đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2016 – 2025<sup>(17)</sup>. Hoàn thiện các Đề án sắp xếp, sáp nhập các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh<sup>(18)</sup>. Tình hình dịch bệnh từ đầu năm đến nay (tính đến ngày 18/5/2018), trên địa bàn tỉnh ghi nhận 33 trường hợp mắc mới sốt xuất huyết, 25 ca Tay – Chân – Miệng, 20 ca viêm gan virus A, 150 ca quai bị, 225 ca thủy đậu nhưng không có tử vong. Trong tháng, không ghi nhận các vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai công tác tuyên truyền nhân nhân Kỷ niệm 128 Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890-19/5/2018); chào mừng Kỷ niệm 70 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra "Lời kêu gọi thi đua ái quốc" (11/6/1948-11/6/2018) và các hoạt động tuyên truyền khác tại các huyện, thành phố. Tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm Ban Chỉ đạo, Ban tổ chức Đại hội thể dục thể thao lần thứ VI năm 2018 và tổ chức, tham gia các hoạt động thể thao trong và ngoài tỉnh. Trong tháng, tổng lượng khách du lịch đến tỉnh Kon Tum ước đạt 21.825 lượt khách (trong đó, khách quốc tế ước đạt 7.105 lượt); tổng doanh thu chuyên ngành ước đạt 12.210 triệu đồng.

- Tổ chức Tọa đàm “Khoa học và Công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Kon Tum” và tổ chức các hoạt động chào mừng Ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam (18/5). Các đề tài, dự án khoa học công nghệ tiếp tục được triển khai nghiên cứu, ứng dụng vào sản xuất và có những chuyển biến tích cực, phần lớn tập trung vào lĩnh vực nông nghiệp. Công tác quản lý khoa học và công nghệ;

---

tác ATVSLD tại 04 đơn vị (Chi nhánh xăng dầu Kon Tum; Công ty Điện lực Kon Tum; Xí nghiệp may Kon Tum và Nhà máy cón và tinh bột sắn Kon Tum). Tổ chức thông tin, tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng; thăm, tặng quà những người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hoặc thân nhân người chết do tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp...

<sup>(15)</sup> Trong đó, thông qua vốn vay giải quyết việc làm 98 lao động, cung ứng lao động cho doanh nghiệp 242 lao động, xuất khẩu lao động 70 lao động.

<sup>(16)</sup> Trong đó, đào tạo cao đẳng là 266 sinh viên (có 192 sinh viên là người DTTS) và đào tạo hệ trung cấp với 455 học viên (có 357 sinh viên là người DTTS).

<sup>(17)</sup> Dự kiến tổ chức Hội nghị vào ngày 30/5/2018.

<sup>(18)</sup> Đề án sáp nhập Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình vào Trung tâm y tế huyện, thành phố; Đề án thành lập Bệnh viện Y được cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Kon Tum trên cơ sở hợp nhất Bệnh viện Y được cổ truyền và Bệnh viện phục hồi chức năng tỉnh; Đề án sắp xếp 07 phòng khám đa khoa khu vực thuộc Trung tâm Y tế các huyện.

quản lý an toàn bức xạ và hạt nhân, hoạt động sở hữu trí tuệ, phong trào lao động sáng kiến, cải thiện kỹ thuật được quan tâm thực hiện tốt<sup>(19)</sup>.

- Đã chủ động triển khai công tác thông tin, tuyên truyền về các quy định, chính sách của Trung ương và của tỉnh, đặc biệt là các quy định, chính sách có ảnh hưởng lớn đến người dân và doanh nghiệp, tạo niềm tin và sự đồng thuận trong xã hội. Phê duyệt kế hoạch kiểm tra bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh. Triển khai nghiên cứu áp dụng các nguyên tắc định hướng về công nghệ thông tin và truyền thông trong xây dựng đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh. Triển khai Nghị định 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP về quản lý, cung cấp, sử dụng Internet và thông tin trên mạng.

### **3. Công tác cải cách hành chính, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí:**

- Ban hành kế hoạch thực hiện Đề án "Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên giai đoạn 2018 - 2020" trên địa bàn tỉnh năm 2018. Công tác xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật, công tác hành chính tư pháp và hỗ trợ tư pháp được tiếp tục đẩy mạnh triển khai.

- Công bố thủ tục hành chính mới ban hành; sửa đổi, bổ sung, thay thế và bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế, Sở Tài nguyên và Môi trường áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Ban hành Bộ tiêu chí đánh giá công tác cải cách hành chính nhà nước đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc tỉnh. Phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các lĩnh vực trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo về việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp huyện.

- Công tác tiếp dân được duy trì, nghiêm túc thực hiện. Trong tháng, đã tiếp nhận 96 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị; số đơn thuộc thẩm quyền giải quyết 60 đơn, đến nay đã giải quyết xong 31 đơn, số còn lại trong thời gian giải quyết.

- Trong tháng, toàn ngành Thanh tra tỉnh Kon Tum đã triển khai 24 cuộc thanh tra, kiểm tra; đến nay đã kết thúc 10 cuộc. Qua thanh tra đã phát hiện sai phạm với số tiền hơn 506,8 triệu đồng, đã kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật<sup>(20)</sup>. Bên cạnh đó, kiến nghị tổ chức họp kiểm điểm trách nhiệm để có hình thức xử lý đối với các cá nhân, đơn vị có liên quan đến sai phạm.

### **4. Quốc phòng - an ninh, công tác đối ngoại địa phương**

- Quốc phòng - an ninh được giữ vững, tình hình trật tự an toàn xã hội đảm bảo.

- Tiếp đón và làm việc với Đoàn cán bộ cấp cao tỉnh Sêkông sang dự Hội nghị đánh giá kết quả hợp tác giữa tỉnh Kon Tum - Sêkông từ năm 2014 đến nay và ký

<sup>(19)</sup> Trong tháng, đã kiểm tra tiến độ, nghiệm thu khối lượng 03 đề tài, dự án khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh; tổ chức hội đồng xét giao trực tiếp 02 đề tài, dự án thực hiện trong năm 2018; tổ chức bàn giao cho 05 đơn vị đăng ký tiếp nhận kết quả 9 đề tài, dự án khoa học và công nghệ đã nghiệm thu để triển khai ứng dụng. Tham gia ý kiến thẩm định nội dung công nghệ cho 04 dự án đầu tư. Hướng dẫn Công ty Cổ phần đường Kon Tum vận chuyển giao nguồn phóng xạ đã qua sử dụng cho tổ chức lưu giữ theo quy định;...

<sup>(20)</sup> Thanh tra đã kiến nghị thu hồi nộp Ngân sách nhà nước hơn 243,4 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác hơn 263,4 triệu đồng. Xử phạt vi phạm hành chính hơn 2,3 triệu đồng.

kết Bản ghi nhớ hợp tác giai đoạn 2018-2022; tổ chức Đoàn đi thăm, làm việc trao đổi ký hợp tác kết nghĩa giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum với thành phố Jinan, tỉnh Jeonlabuk, Hàn Quốc để xúc tiến mối quan hệ hữu nghị, thúc đẩy phát triển trên một số lĩnh vực kinh tế - xã hội (*trọng tâm là hợp tác phát triển các lĩnh vực nông nghiệp, dược liệu, y tế, giáo dục, du lịch, phát triển đô thị*). Trong tháng, có 10 đoàn ra với 32 lượt cán bộ, công chức đi công tác nước ngoài với mục đích đi thăm, làm việc, dự hội nghị; có 11 đoàn vào với 43 lượt người quốc tịch Mỹ, Pháp, Lào, Áo, Thái Lan, Philipin đến thăm, làm việc với các cơ quan, đơn vị; kiểm tra việc triển khai thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh. Qua quản lý và theo dõi, đoàn ra đã chấp hành nghiêm túc quy định của Đảng, Nhà nước khi đi ra nước ngoài và tuân thủ pháp luật, phong tục tập quán của nước sở tại; đoàn vào thực hiện nghiêm túc pháp luật của Việt Nam và các quy định của địa phương.

- Đã chủ động nắm tình hình biên giới liên quan đến an ninh chính trị, đường biên, cột mốc quốc giới, vấn đề xâm canh, vượt biên trái phép trong khu vực biên giới Việt Nam - Lào, Việt Nam - Campuchia. Qua theo dõi, tình hình an ninh chính trị khu vực biên giới ổn định.

*(Chi tiết tình hình thực hiện một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2018 tại Phụ lục số 01 kèm theo)*

### **III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THÁNG 6 NĂM 2018**

1. Các Sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Kon Tum (*sau đây gọi tắt là các đơn vị*) quán triệt và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả tinh thần chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 54/NQ-CP ngày 10/5/2018 về Phiên họp thường kỳ Chính phủ tháng 4/2018; Văn bản số 1239/UBND-KT ngày 22/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4/2018.

2. Tiếp tục thực hiện tốt thu hoạch vụ Đông Xuân 2017-2018. Theo dõi, chỉ đạo sản xuất vụ mùa 2018; diễn biến của thời tiết, hướng dẫn địa phương có biện pháp phòng ngừa và ứng phó kịp thời, bảo đảm ổn định sản xuất và sinh hoạt của người dân; tình hình dịch bệnh trên cây trồng và vật nuôi; chủ động phương án phòng chống kịp thời và tăng cường thông tin, tuyên truyền. Tăng cường công tác tuần tra, truy quét, nắm bắt thông tin để phát hiện, ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng. Thường xuyên theo dõi các công trình thủy điện và hồ chứa trên địa bàn tỉnh, đảm bảo điều tiết lũ kịp thời; chuẩn bị tốt các phương án để xử lý, ứng phó với các tình huống thiên tai trong mùa mưa lũ. Đẩy mạnh triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2018.

3. Tăng cường kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước; kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm nhiều tiêu cực trong lĩnh vực hải quan, thuế. Quản lý chặt chẽ tài sản công, công khai minh bạch theo giá thị trường, không để thất thoát, lãng phí; tăng cường đôn đốc, kiểm tra, thúc đẩy công tác cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước.

4. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công; tăng cường thanh tra, kiểm tra, nghiêm khắc kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân gây chậm trễ trong việc thực hiện kế hoạch đầu tư công. Tiếp tục tập trung

đôn đốc, kiểm tra, đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các thủ tục đầu tư, đấu thầu, xây dựng, thanh quyết toán đối với các dự án đầu tư công. Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Trung ương về phát triển kinh tế tư nhân. Tổ chức đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018.

5. Tiếp tục tăng cường công tác quản lý thị trường trên địa bàn tỉnh; các giải pháp phát triển hệ thống phân phối, bán lẻ, bảo đảm đồng bộ, lành mạnh, không để xảy ra tình trạng chi phối, lũng đoạn thị trường bán lẻ. Xây dựng quy định về quy trình chuyển đổi mô hình quản lý kinh doanh khai thác chợ trên địa bàn tỉnh. Tổng kết 5 năm triển khai thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại. Tăng cường công tác đấu tranh chống buôn lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng và gian lận thương mại. Tiếp tục tổ chức các phiên chợ đưa hàng Việt về khu vực biên giới, miền núi khó khăn trên địa bàn tỉnh; vận động các doanh nghiệp tham gia Hội chợ, kết nối giao thương trong và ngoài nước.

6. Đẩy mạnh triển khai các chương trình, chính sách tín dụng trên địa bàn tỉnh, nhất là tín dụng chính sách; triển khai tích cực Chương trình kết nối ngân hàng và doanh nghiệp, các dự án khởi nghiệp, dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Chỉ đạo tăng cường thanh tra, kiểm tra các hoạt động cung cấp dịch vụ thanh toán, tổ chức trung gian thanh toán không đúng quy định của pháp luật, đặc biệt là các cửa hàng phục vụ các khách du lịch là người Trung Quốc trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với những lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro. Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Chi thị số 10/CT-TTg ngày 11/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kiểm soát các giao dịch tiền ảo.

7. Thực hiện tốt công tác quản lý xây dựng, quản lý quy hoạch xây dựng, kiến trúc, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật; công tác quản lý nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh.

8. Xây dựng Đề án sáp nhập Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh vào Văn phòng Đăng ký đất đai. Tiếp tục chỉ đạo, thực hiện tốt việc dồn đổi, tích tụ đất nông nghiệp để xây dựng “Cánh đồng lớn”. Tổng hợp Danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2018 và nhu cầu chuyên mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Kon Tum để trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định. Bổ sung bảng giá đất một số vị trí trên địa tỉnh. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý những hành vi vi phạm trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là cơ sở gây ô nhiễm môi trường.

9. Tiếp tục duy trì các hoạt động đảm bảo các điều kiện cho các doanh nghiệp hoạt động trong Khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp. Triển khai nhanh các dự án đầu tư bằng nguồn ngân sách nhà nước và tăng cường thu hút các doanh nghiệp đầu tư tại Khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp, nhất là Dự án Quốc Môn cửa khẩu Quốc tế Bờ Y, Khu công nghiệp Hòa Bình giai đoạn II. Quản lý tốt các hoạt động xuất nhập cảnh và xuất nhập khẩu tại cửa khẩu Quốc tế Bờ Y và các cửa khẩu phụ trên địa bàn.

10. Đẩy nhanh việc chuẩn bị đầu tư và triển khai thực hiện các dự án giao thông trên địa bàn tỉnh; tăng cường kiểm tra, bảo trì các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ; đôn



đốc đẩy nhanh tiến độ, chất lượng các dự án đang triển khai. Kiểm soát tải trọng xe; tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát hành lang an toàn đường bộ và hoạt động vận tải. Triển khai tốt công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường bộ, đường thủy nội địa. Đẩy mạnh việc giải quyết các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3 và 4 trong lĩnh vực vận tải, đổi giấy phép lái xe.

**11.** Tổ chức tốt kỳ thi trung học phổ thông quốc gia và xét tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2018 trên địa bàn tỉnh. Xây dựng Kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo năm học 2019-2020. Tổng rà soát, đầu tư cải tạo, xây dựng nhà vệ sinh và cung cấp nước sạch trong trường học; chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, trường lớp học để triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

**12.** Hướng dẫn, triển khai các hoạt động tuyên truyền các ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh. Sơ kết 03 năm thực hiện Quyết định 2478/QĐ-TTg ngày 30/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án truyền thông về phát triển phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030. Kiểm tra giám sát tình hình hoạt động các mô hình can thiệp, phòng chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh. Lập quy hoạch tổng thể bảo tồn phát huy giá trị di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt Chiến thắng Đăk Tô- Tân Cảnh. Tổ chức Hội thi nghệ thuật quần chúng tỉnh Kon Tum năm 2018; triển khai công tác chuẩn bị tham gia Đại hội Thể dục thể thao toàn quốc lần thứ VIII năm 2018.

**13.** Tiếp tục thực hiện tốt công tác đào tạo nghề, tư vấn việc làm cho người lao động. Tổ chức phát động Tháng hành động vì trẻ em cấp tỉnh năm 2018. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có công; bảo trợ xã hội; bảo vệ, chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới, giảm nghèo bền vững, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, nhất là vùng sâu, vùng xa, đồng bào dân tộc thiểu số.

**14.** Tăng cường kiểm tra, kiểm soát an toàn thực phẩm. Chủ động thực hiện các giải pháp phòng chống các bệnh truyền nhiễm có khả năng bùng phát cao trong mùa hè. Chỉ đạo xử lý nghiêm các hành vi bạo lực đối với bác sĩ, nhân viên y tế; huy động nguồn lực đầu tư cải tạo nhà vệ sinh trong bệnh viện. Tiếp tục triển khai các hoạt động phòng, chống bệnh Đại theo Kế hoạch đã được ban hành; triển khai phần mềm quản lý hồ sơ sức khỏe cá nhân trên toàn tỉnh và phần mềm quản lý cán bộ tại các đơn vị trực thuộc Sở Y tế. Triển khai các hoạt động bổ sung vitamin A liều cao kết hợp tẩy giun và cân/đo trẻ em dưới 5 tuổi đợt 1 năm 2018. Ban hành Kế hoạch Thực hiện Chương trình quốc gia không chế và tiến tới loại trừ bệnh đại giai đoạn 2018-2021.

**15.** Tiếp tục quản lý, thực hiện tốt các đề tài, dự án khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh. Tổ chức nghiệm thu các đề tài, dự án khoa học và công nghệ kết thúc; kiểm tra tiến độ đề tài, dự án theo kế hoạch đã được duyệt. Xây dựng Kế hoạch chuyên đổi, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trên địa bàn tỉnh; Đề án phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn tỉnh.

**16.** Tăng cường quản lý nhà nước về báo chí. Thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền kịp thời, chính xác và đúng quy định để Nhân dân hiểu rõ, tạo sự đồng thuận trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và

kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 của tỉnh. Hoàn thiện kế hoạch kết nối thông tin phục vụ tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích. Triển khai Quyết định số 308/QĐ-TTg ngày 13/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Quản lý hoạt động truyền thanh – truyền hình cấp huyện đến năm 2020”.

17. Ban hành Kế hoạch triển khai Bản ghi nhớ hợp tác giữa tỉnh Kon Tum – Sêkông ký ngày 26/4/2018. Thực hiện tốt công tác quản lý đoàn ra, đoàn vào; quản lý hoạt động của các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh; nắm bắt tình hình an ninh chính trị, đường biên, cột mốc, xâm canh, xâm cư trái phép trong khu biên giới.

18. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiểm tra việc đảm bảo vệ sinh tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã. Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, phối hợp với các cơ quan chức năng kịp thời chấn chỉnh, ngăn chặn các hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo vi phạm pháp luật.

19. Tiếp tục đôn đốc, theo dõi việc thực hiện các kiến nghị, kết luận, quyết định xử lý sau thanh tra nhằm tăng cường hơn nữa tác dụng ngăn chặn, phòng ngừa vi phạm tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Theo dõi, đôn đốc các đơn vị trên địa bàn tỉnh thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 22/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra. Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong công tác tiếp công dân. Giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo ngay tại cơ sở, nhất là khiếu nại đông người liên quan đến đất đai.

20. Thực hiện tốt kế hoạch, phương án về đảm bảo quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội. Tăng cường quản lý, bảo vệ và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hành lang an toàn giao thông đường bộ; tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý, ngăn ngừa, kiểm chế tai nạn giao thông trên cả 3 mặt.

21. Các cơ quan, đơn vị chuẩn bị tốt các nội dung trình Ủy ban nhân dân tỉnh trong tháng 6 năm 2018.

Trên đây là Báo cáo công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội tháng 5 năm 2018; nhiệm vụ trọng tâm tháng 6 năm 2018./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh (b/c);
- Các Ban của HĐND tỉnh (b/c);
- Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh;
- CT, các PCT, thành viên UBND tỉnh (b/c);
- Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh:
  - + CVP, các PVP;
  - + Các phòng trực thuộc.
- Lưu: VT, KT3, KT7.

**TL. CHỦ TỊCH**  
**CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Bùi Thanh Bình**

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 5 NĂM 2018**  
(Kèm theo Báo cáo số **123** /BC-UBND ngày **01** / **6** /2018 của UBND tỉnh Kon Tum)



TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện 4 tháng	Ước thực hiện tháng 5	Ước thực hiện 5 tháng	So sánh (%)		Ghi chú
							Kế hoạch	Cùng kỳ	
<b>A</b>	<b>NÔNG LÂM THỦY SẢN</b>								
I	<b>Nông nghiệp</b>								
*	<b>Tổng DT gieo trồng cây hàng năm</b>		<b>34.467</b>	<b>11.170</b>	<b>25.987</b>	<b>37.157</b>	<b>107,8</b>		
1	Cây lương thực có hạt	Ha	29.865	8.204	3.005	11.209	37,5		
	- Cây lúa	Ha	23.315	7.102	2.455	9.557	41,0		
	+ Lúa Đông Xuân 2017-2018	Ha	6.555	7.102	0	7.102	108,3		
	+ Lúa Đông Xuân 2018-2019 (*)	Ha	6.700		0	0	0,0		
	+ Lúa mùa	Ha	16.760		2.455	2.455	14,6		
	- Cây ngô	Ha	6.550	1.102	550	1.652	25,2		
	+ Ngô vụ Đông Xuân	Ha	1.135	1.102	0	1.102	97,1		
	+ Ngô vụ mùa	Ha	5.415		550	550	10,2		
2	Sắn	Ha	38.170		21.888	21.888	57,3		
3	Mía	Ha	1.903	1.610	0	1.610	84,6		
4	Cây rau, đậu	Ha	2.699	1.203	906	2.109	78,1		
5	Công trồng hằng năm khác	Ha		153	188	341			
*	<b>Cây lâu năm</b>								
1	Cà phê	Ha	18.925				0,0		
2	Cao su	Ha	74.786				0,0		
<b>B</b>	<b>CÔNG NGHIỆP</b>								
I	<b>Sản phẩm công nghiệp chủ yếu</b>								
1	Đường kết tinh	Tấn	25.000	10.210	2.600	12.810	51,2		
2	Gỗ xẻ XDCB	M3	35.000	13.653	3.549	17.201	49,1		
3	Mộc dân dụng	1.000 SP	350				0,0		
4	Sản phẩm đồ gỗ xuất khẩu	"	300				0,0		
5	Gạch không nung	Triệu viên	10	2			0,0		
6	Gạch nung tuy nen	"	100	53,0	11	64	64,2		
7	Tinh bột sắn	Tấn	240.000	110.743	11.259	122.002	50,8		
8	Cồn sinh học	Tấn	20.000	2.435	765	3.200	16,0		
9	Khai thác đá, cát, sỏi các loại	1.000 M3	420	0			0,0		
10	Điện thương phẩm	Triệu Kw/h	400	129	35	164	40,9		
11	Điện địa phương sản xuất (thủy điện)	"	1.140	329	78	408	35,7		
12	Nước máy	1.000 m3	5.000	1.060	261	1.321	26,4		
<b>C</b>	<b>Thương mại - Du lịch</b>								
1	Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu DV	Tỷ đồng	17.000	5.133	1.371	6.504	38,3		
2	Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	97,0				0,0		
3	Kim ngạch nhập khẩu	Triệu USD	10,0				0,0		
<b>D</b>	<b>Thu - chi ngân sách</b>								
I	<b>Tổng thu NSNN</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>2.191</b>	<b>871,7</b>	<b>161,5</b>	<b>1.033,2</b>	<b>47,2</b>	<b>110,7</b>	
1	Thu Ngân sách Nhà nước trên địa bàn (sau khi trừ số hoàn thuế GTGT)	"	2.171	759,1	116,2	908,8	41,9		
-	Thu nội địa	"	1.919	793,2	150,3	943,4	49,2		
	+ Thu từ tiền sử dụng đất	"	180	121,6	9,7	131,3	73,0		

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện 4 tháng	Ước thực hiện tháng 5	Ước thực hiện 5 tháng	So sánh (%)		Ghi chú
							Kế hoạch	Cùng kỳ	
	+ Thu từ xổ số kiến thiết	*	66	30,8	6,2	37,0	56,0		
	- Thu thuế xuất, nhập khẩu	*	252	-34,1	-34,1	-34,6	-13,7		
	+ Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu	*	252	78,6	11,2	89,8	35,6		
	+ Hoàn thuế GTGT	*	0	-112,7	-11,7	-124,4			
2	Ghi thu ghi chi qua ngân sách	"	20				0,0		
<b>II</b>	<b>TỔNG CHI NSDP</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>8.033</b>	<b>1.835,5</b>	<b>614,0</b>	<b>2.449,5</b>	<b>30,5</b>	<b>139,4</b>	
1	<b>Chi đầu tư phát triển</b>	"	<b>2.811</b>	<b>629,6</b>	<b>130,9</b>	<b>760,5</b>	<b>27,1</b>		
a	Chi đầu tư từ các nguồn vốn thuộc NSD	"	1.098	354,3	75,2	429,5	39,1		
	- Vốn cân đối ngân sách địa phương	*	936	354,3	75,2	429,5	45,9		
	+ Đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất	"	246	81,0	19,0	100,0	40,7		
	+ Thu từ xổ số kiến thiết	"	81	8,2	1,3	9,5	11,8		
	- Chi đầu tư từ các nguồn thu để lại	*	162		0,0		0,0		
b	Chi đầu tư từ các nguồn vốn thuộc	"	1.713	275,3	55,7	331,0	19,3		
2	Chi thường xuyên	*	4.719	1.205,9	483,1	1.689,0	35,8		
3	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	"	1		0,0		0,0		
4	Dự phòng ngân sách	"	115		0,0		0,0		
5	Nguồn thực hiện cải cách tiền lương	"	119		0,0		0,0		
6	Nguồn tăng thu NS, nguồn khác	"	269		0,0		0,0		
7	Chi trả nợ lãi	"	0		0,0		0,0		
<b>E</b>	<b>Tín dụng -Tiền tệ</b>								
1	<b>Nguồn vốn huy động</b>	<b>Tỷ đồng</b>		<b>13.532</b>	<b>68</b>	<b>13.600</b>			
	Tiền gửi	"		13.030	50	13.080			
	Tiền gửi kỳ phiếu, trái phiếu	"		502	18	520			
2	<b>Dư nợ nền kinh tế</b>	<b>Tỷ đồng</b>		<b>25.386</b>	<b>214</b>	<b>25.600</b>			
	Ngắn hạn	"		14.897	103	15.000			
	Trung, dài hạn	*		10.489	111	10.600			
3	<b>Nợ xấu</b>	<b>Tỷ đồng</b>		<b>406</b>	<b>4</b>	<b>410</b>			
	Nợ xấu	*		406	4	410			
	Tỷ lệ nợ xấu/ Tổng dư nợ (%)	%		1,60		1,60			

Ghi chú: (\*) Kết quả thực hiện không tính vào kế hoạch sản xuất năm 2018.



**GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2018 TỈNH KON TUM**

*(Kèm theo Báo cáo số 123/BC-UBND ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)*

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nguồn vốn	Kế hoạch năm 2018 Trung ương giao			Kế hoạch năm 2018 địa phương giao				Thực hiện giải ngân kế hoạch năm 2018 đến 25/5/2018				Tỷ lệ
		Tổng số	Trong đó:		Tổng số kế hoạch giao năm 2018	Kế hoạch năm 2018			Tổng số giải ngân	Giải ngân tại KBNN tỉnh	Số tài chính cấp bằng lệnh chi	Chuyển ngân sách huyện	
			Giao đầu năm	Bổ sung, điều chỉnh trong năm		Tổng số	Giao đầu năm	Bổ sung, điều chỉnh trong năm					
<b>A</b>	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>2.225.304</b>	<b>2.214.304</b>	<b>11.000</b>	<b>2.380.204</b>	<b>2.380.204</b>	<b>2.369.204</b>	<b>11.000</b>	<b>470.751</b>	<b>378.137</b>		<b>92.614</b>	<b>19,78</b>
<b>I</b>	<b>CÁC NGUỒN VỐN THUỘC NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG</b>	<b>670.920</b>	<b>670.920</b>		<b>825.820</b>	<b>825.820</b>	<b>825.820</b>		<b>170.876</b>	<b>96.039</b>		<b>74.837</b>	<b>20,7</b>
<b>1</b>	<b>Nguồn cân đối ngân sách địa phương</b>	<b>670.920</b>	<b>670.920</b>		<b>740.920</b>	<b>740.920</b>	<b>740.920</b>		<b>170.876</b>	<b>96.039</b>		<b>74.837</b>	<b>23,1</b>
-	Vốn cân đối ngân sách địa phương theo tiêu chí, định mức	494.920	494.920		494.920	494.920	494.920		123.963	52.750		71.213	25,0
-	Đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất	110.000	110.000		180.000	180.000	180.000		32.270	30.539		1.731	17,9
	<i>Trong đó từ các dự án khai thác quỹ đất do cấp tỉnh quản lý</i>				112.100	112.100	112.100		30.539	30.539			27,2
-	Đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết	66.000	66.000		66.000	66.000	66.000		14.643	12.750		1.892	22,2
<b>2</b>	<b>Các nguồn thu để lại đầu tư</b>				<b>84.900</b>	<b>84.900</b>	<b>84.900</b>						
-	Đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất từ các dự án khai thác quỹ đất do cấp tỉnh quản lý				77.900	77.900	77.900						
-	Phí sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng trong khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y				7.000	7.000	7.000						
<b>II</b>	<b>CÁC NGUỒN VỐN THUỘC NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG</b>	<b>587.629</b>	<b>587.629</b>		<b>587.629</b>	<b>587.629</b>	<b>587.629</b>		<b>269.765</b>	<b>251.988</b>		<b>17.777</b>	<b>45,9</b>
<b>1</b>	<b>Hỗ trợ người có công với các mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ</b>	<b>26.733</b>	<b>26.733</b>		<b>26.733</b>	<b>26.733</b>	<b>26.733</b>		<b>220</b>			<b>220</b>	<b>0,8</b>
<b>2</b>	<b>Vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia</b>	<b>280.896</b>	<b>280.896</b>		<b>280.896</b>	<b>280.896</b>	<b>280.896</b>		<b>78.277</b>	<b>60.720</b>		<b>17.557</b>	<b>27,9</b>

TT	Nguồn vốn	Kế hoạch năm 2018 Trung ương giao			Kế hoạch năm 2018 địa phương giao				Thực hiện giải ngân kế hoạch năm 2018 đến 25/5/2018				Tỷ lệ
		Tổng số	Trong đó:		Tổng số kế hoạch giao năm 2018	Kế hoạch năm 2018			Tổng số giải ngân	Giải ngân tại KBNN tỉnh	Số tài chính cấp bằng lệnh chi	Chuyển ngân sách huyện	
			Giao đầu năm	Bổ sung, điều chỉnh trong năm		Tổng số	Trong đó						
							Giao đầu năm	Bổ sung, điều chỉnh trong năm					
-	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới	89.700	89.700		89.700	89.700	89.700		13.614			13.614	15,2
-	Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững	191.196	191.196		191.196	191.196	191.196		64.663	60.720		3.943	33,8
<b>3</b>	<b>Chương trình mục tiêu</b>	<b>280.000</b>	<b>280.000</b>		<b>280.000</b>	<b>280.000</b>	<b>280.000</b>		<b>191.268</b>	<b>191.268</b>			<b>68,3</b>
-	Chương trình mục tiêu hỗ trợ vốn đối ứng ODA cho các địa phương	2.000	2.000		2.000	2.000	2.000		968	968			48,4
-	Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội các vùng	152.813	152.813		152.813	152.813	152.813		104.991	104.991			68,7
-	Chương trình mục tiêu tái cơ cấu kinh tế nông nghiệp và phòng chống giảm nhẹ thiên tai, ổn định đời sống dân cư	34.887	34.887		34.887	34.887	34.887		9.755	9.755			28,0
-	Chương trình mục tiêu Cấp điện nông thôn miền núi và hải đảo	10.000	10.000		10.000	10.000	10.000		392	392			3,9
-	Chương trình mục tiêu Đầu tư hạ tầng Khu Kinh tế ven biển, Khu Kinh tế cửa khẩu, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu công nghệ cao, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	50.000	50.000		50.000	50.000	50.000		50.000	50.000			100,0
-	Chương trình mục tiêu Quốc phòng an ninh trên địa bàn trọng điểm	28.000	28.000		28.000	28.000	28.000		23.237	23.237			83,0
-	Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững	2.300	2.300		2.300	2.300	2.300		1.924	1.924			83,7
<b>III</b>	<b>Trái phiếu Chính phủ</b>	<b>597.645</b>	<b>597.645</b>		<b>597.645</b>	<b>597.645</b>	<b>597.645</b>		<b>8.858</b>	<b>8.858</b>			<b>1,5</b>
-	Chương trình Kiến cổ hóa trường lớp học mẫu giáo, tiểu học	16.145	16.145		16.145	16.145	16.145		6.531	6.531			40,5
-	Giao thông	581.500	581.500		581.500	581.500	581.500		2.327	2.327			0,4
<b>IV</b>	<b>Vốn nước ngoài</b>	<b>358.110</b>	<b>358.110</b>		<b>358.110</b>	<b>358.110</b>	<b>358.110</b>		<b>21.251</b>	<b>21.251</b>			<b>5,9</b>
<b>V</b>	<b>Vốn Hỗ trợ Lào Campuchia</b>	<b>11.000</b>		<b>11.000</b>	<b>11.000</b>	<b>11.000</b>		<b>11.000</b>					

**TÌNH HÌNH GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2018 CÁC DỰ ÁN DO CẤP TỈNH  
QUẢN LÝ CỦA CÁC CHỦ ĐẦU TƯ ĐẾN NGÀY 25/5/2018**

(Kèm theo Báo cáo số **125/BC-UBND** ngày **01/6/2018** của UBND tỉnh Kon Tum)

STT	Nguồn vốn/chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2018	Giải ngân đến 25/5	Tỷ lệ (%)	Thực hiện chế độ báo cáo tháng 5/2018	Ghi chú
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.554.023</b>	<b>321.071</b>			
<b>I</b>	<b>Nguồn cân đối NSDP</b>	<b>309.268</b>	<b>93.396</b>	<b>30,20</b>		
-	UBND huyện Đăk Tô	3.500		-		
-	UBND huyện Ngọc Hồi	4.695		-		
-	UBND huyện Sa Thầy	3.500		-		
-	UBND huyện Ia H'Drai	12.000		-		
-	Chi cục Thú y	4.060		-		
-	Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh	8.500		-		
-	Trung tâm nước sinh hoạt và VSMT nông thôn	4.000		-		
-	BQL Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Măng Đen	10.000	274	2,74	X	
-	Bệnh viện đa khoa tỉnh	10.000	516	5,16		
-	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	21.130	2.637	12,48		
-	Sở Giáo dục và Đào tạo	44.600	5.827	13,07		
-	BQL khai thác các công trình thủy lợi	11.000	2.448	22,25		
-	Sở Kế hoạch và Đầu tư	20.500	4.764	23,24	X	
-	Sở Y tế	26.793	7.821	29,19	X	
-	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	3.720	1.166	31,33		
-	Sở Giao thông vận tải	21.570	8.599	39,87	X	
-	Văn phòng Tỉnh ủy	4.900	2.178	44,45		
-	Sở Nông nghiệp và PTNT	19.800	11.215	56,64		
-	BQL các dự án 98	65.000	38.450	59,15	X	
-	UBND huyện Kon Plông	10.000	7.501	75,01		
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn hỗ trợ từ NSTW</b>	<b>278.000</b>	<b>190.436</b>	<b>68,50</b>		
-	UBND huyện Ngọc Hồi	11.500		-		
-	Ban quản lý khai thác các công trình thủy lợi	17.995		-		
-	Sở Công thương	10.000	392	3,92		
-	UBND huyện Đăk Tô	18.259	3.858	21,13		
-	UBND huyện Ia H'Drai	30.000	9.969	33,23		

-	UBND huyện Sa Thầy	17.000	9.356	55,04		
-	UBND huyện Đăk Glei	17.892	13.872	77,53		
-	Ban quản lý vườn quốc gia Chư Mom Ray	2.300	1.924	83,67		
-	Ban quản lý các dự án 98	35.000	33.240	94,97	X	
-	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	10.000	9.900	99,00		
-	UBND huyện Kon Rẫy	15.000	14.870	99,13		
-	Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh	50.000	50.000	100,00	X	
-	UBND huyện Đăk Hà	13.000	13.000	100,00		
-	UBND thành phố Kon Tum	30.054	30.054	100,00	X	
<b>III</b>	<b>Nguồn vốn TPCP</b>	<b>597.645</b>	<b>8.858</b>	<b>1,48</b>		
-	UBND huyện Đăk Glei	6.237		-		
-	Ban quản lý các dự án 98	581.500	2.327	0,40		
-	UBND huyện Đăk Tô	2.942	1.923	65,37		
-	UBND huyện Tu Mơ Rông	3.726	2.150	57,70		
-	UBND huyện Sa Thầy	1.620	1.451	89,59		
-	UBND huyện Kon Plong	1.620	1.007	62,13		
<b>IV</b>	<b>Nguồn vốn nước ngoài</b>	<b>358.110</b>	<b>23.320</b>	<b>6,51</b>		
-	Trung tâm nước sinh hoạt và VSMT nông thôn	49.500		-		
-	Ban quản lý khai thác các công trình thủy lợi	44.464		-		
-	Sở Kế hoạch và Đầu tư	222.794	4.702	2,11	X	
-	Sở Y tế	41.352	18.618	45,02	X	
<b>V</b>	<b>Vốn Hỗ trợ Lào Campuchia</b>	<b>11.000</b>	<b>5.061</b>	<b>46,01</b>		
-	Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh	11.000	5.061	46,01	X	